TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:26/2023/HSST
Ngày: 07/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ

Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Ông Dương Thanh Cảnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Cẩm Nhung. Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Nhật Ánh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn N; Tên gọi Trần Văn Ng: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/11/1973 tại huyện H, tỉnh N; Nơi cư trú: Thôn Chính Thanh, xã T, huyện H, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/12; Con ông: Trần Văn N (Đã chết) và bà Hoàng Thị T (Đã chết); Vợ: Trần Thị T, sinh năm: 1974; Con: có 02 người (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022 đến nay. Có mặt.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo*: Ông Trần Thanh Mạc, Văn phòng luật sư Cao Trí, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:* Anh Trần Văn S, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn Chính Thanh, xã T, huyện H, tỉnh N

- *Bị hại:* Ông Hoàng Văn B (Đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại:*

+Bà Trần Thị T, sinh năm 1959, địa chỉ: thôn Hòa Sơn, xã T, huyện H, tỉnh

N (có mặt)

+ Chị Hoàng Thị Thành, sinh năm 1982, địa chỉ: xóm 3, xã Lam Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (có mặt)

- *Người làm chứng:* Chị Trần Thị V, sinh năm 19767, địa chỉ: thôn Chính Thanh, xã T, huyện H, tỉnh N (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 18/3/2022, ông Hoàng Văn B, sinh năm 1956, trú tại thôn Hòa Sơn, xã T, huyện H, tỉnh N đi vào nhà Trần Văn N chơi, sau đó N và ông B ngồi uống rượu với nhau tại bàn giữa nhà ở của N. Trong quá trình uống rượu thì ông B và N có cãi nhau. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, chị Trần Thị V, sinh năm 1967 trú tại tại thôn Chính Thanh, xã T, huyện H, tỉnh N đi đến cổng nhà N, nhìn vào trong thì thấy N và ông B đang cãi nhau. Do sợ hãi nên chị V không vào mà đi sang nhà hàng xóm ngồi chơi. Khoảng hơn 5 phút sau, nghe thấy tiếng ầm ầm bên nhà N nên chị V đi sang xem thì nghe thấy tiếng thở dốc phát ra trong nhà N. Ngay lúc đó chị V thấy N đang cầm 01 chai rượu đứng ở phía trong cửa phòng khách nhìn ra nên chị V đi thụt lùi ra sân thì N cầm 01 con dao bầu dài khoảng 35 cm ném vào người chị. Chị V hoảng sợ nên chạy vào nhà anh Trần Văn S (là anh ruột của N ở sát bên cạnh) kể lại sự việc cho anh Sử nghe rồi nói anh Sử sang nhà N để kiểm tra. Khoảng gần 14 giờ cùng ngày, khi anh Sử sang nhà N, nhìn vào giường thì thấy ông B nằm sấp trên giường, xung quanh có nhiều máu nên gọi làng xóm đến kiểm tra thì thấy ông B đã tắt thở, còn N thì nằm gục trên bàn ở phòng khách nên bắt giữ và báo cho công an xã Vt huyện H biết.

Tại cơ quan điều tra, N khai nhận: Quá trình ngồi uống rượu, Ông B nói to nhưng do N bị lãng tai không nghe, nên ông B đứng dậy đi đến cạnh giường ngủ trong nhà của N để nằm. Do cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn bột phát nên N đã tức giận rồi lấy con dao của gia đình đi đến đâm, chém nhiều nhát vào người của ông B, nhưng cụ thể đâm như thế nào thì N không nhớ vì do uống nhiều rượu (BL 118-129; 184-191;

**Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 15 giờ 45 ngày 18/3/2022 xác định*: Hiện trường xảy ra vụ việc là nhà riêng của Trần Văn ngữ ở xóm C, xã V, huyện H; là nhà cấp 4 lợp ngói, ngoảnh mặt hướng Bắc, tiếp giáp với đường liên xóm. Phía Nam và Đông tiếp sát với nhà dân. Nhà gồm 02 gian lồi 2 bên, ở giữa là phòng khách, có kê 01 chiếc bàn bằng gỗ, trên bàn có một số vật dụng như ca đựng nước và 01 chai nhựa loại 1,5 lít, bên trong có chứa chất lỏng; cửa vào nhà được bố trí ở gần gian lồi phía Đông.

Tử thi Hoàng Văn B nằm ngửa trên giường ở gian lồi phía Đông, đầu hướng Tây Nam, kê trên gối màu trắng hồng, chân duỗi thẳng hướng Đông Bắc. Áo nạn nhân bám dính nhiều máu. Tiếp sát phía trên bên trái tử thi và trên gối là vùng máu chảy đọng, kích thước (50 x 40)cm.

Ngay phía trên sân vị trí đối diện cửa ra vào phòng khách, cách mép phía Bắc thềm nhà 2,57 m, cách mép tường phía Tây gian lồi phía Đông 1,6 m phát hiện 01 con dao dài 37,8 m, cán làm bằng gỗ dài 13 cm, 02 đầu bọc khuy bằng kim loại. Lưỡi dao bằng kim loại màu đen, nơi rộng nhất là 3,8 cm; mũi dao nhọn *(BL61).*

***** *Biên bản khám nghiệm tử thi* Hoàng Văn B lập hồi 17 giờ ngày 18/3/2022 xác định: Hoàng Văn B có 22 vết thương, trong đó các vết thương chính gồm:

- Vùng đầu bên phải cách trên sau đỉnh vành tai phải 06 cm, cách sau đường chân tóc trán 12 cm có 03 vết thương, trong đó vết số 02 cách sau đỉnh vành tai phải 08 cm, cách sau đường chân tóc trán có kích thước (4,5 x 0,5) cm (vết này làm đứt thủng xương hộp sọ).

- Vùng lưng phía bên phải cách đường giữa cột sống 55 cm, cách dưới bờ vai phải 21 cm có 07 vết thương.

- Vùng Nc bên phải cách đường giữa xương ức 8,5 cm cách dưới trong mỏm vai phải phải 18 cm có 05 vết thương, và một số vết thương khác *(Đặc điểm cụ thể được nêu rõ tại BL số 65-68)*

Mổ tử thi xác định: Phần đầu: tổ chức dưới da tương ứng với các vết thương vùng đầu bên phải bị bầm tụ máu nặng, xương hộp sọ tương ứng vết 02 bị đứt thủng kích thước (4,3 x 0,2 cm).

Phần lưng phải, Nc, bụng: tổ chức dưới da tương ứng với các vùng vết thương bị bầm tụ máu nặng, trong khoang lồng Nc phải, ổ bụng chứa khoảng 1000ml máu đông và không đông, phổi phải bị thủng ở nhiều vị trí, xẹp hơn so với phổi bên trái, gan bị thủng, tim không bị tổn thương *(Đặc điểm cụ thể được nêu rõ tại BL số 65-68)*

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 61/KL - PC09 (GĐ-PY) ngày 22/03/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận nguyên nhân chết của ông Hoàng Văn B là : " *Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do đa vết thương làm đứt vỡ xương hộp sọ, xuất huyết não, đứt thủng Phổi phải và gan*".

- Tại bản kết luận giám định số 07/ KL- KTHS(Đ2-SV) ngày 28/ 03/ 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: " *Mẫu máu tử thi Hoàng Văn B gửi tới giám định thuộc nhóm máu AB; Mẫu chất màu nâu thu tại nan giường trong nhà Trần Văn N gửi tới giám định là máu người, thuộc nhóm máu: AB; Trên 01 (một) con dao thu tại hiện trường trong quá trình khám nghiệm gửi đến giám định có dính máu người, do lượng dấu vết ít nên không đủ điều kiện xác định được nhóm máu".*

Quá trình điều tra thấy rằng: Trần Văn N có biểu hiện không bình thường, nên cơ quan điều tra đã thu thập một số tài liệu liên quan đến nhân thân bị can, xác minh tại chính quyền địa phương, người thân trong gia đình của Trần Văn N và bị can khai nhận đã xác định: Trần Văn N trước đây thường bị lên cơn co giật (Kinh giản) khi nào phát bệnh thì toàn thân co giật, miệng sùi bọt mép, Vì vậy, để đảm

bảo tính khách quan của vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An ra quyết định trưng cầu Phân viện Pháp y tâm thần Bắc Miền Trung - Viện Pháp y tâm thần Trung ương giám định pháp y tâm thần đối với Trần Văn N.

- Tại Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 27/KLGĐ ngày 20/09/2022 của Phân viện Pháp y tâm thần Bắc Miền Trung - Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

+ Tại thời điểm trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị can Trần Văn N bị bệnh: Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu với hội chứng nghiện/ Động kinh cơn lớn (đã biến đổi nhân cách mức độ nhẹ); Bệnh kèm theo: Điếc dẫn truyền hai bên / Thủng màng nhĩ / Viêm tai xương chũm mãn tính hai bên. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD10), có mã bệnh là: F10.2/G40.6, bệnh kèm theo H90.0/H72/H70.1.

+ Tại thời điểm sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Trần Văn N bị bệnh: Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu với hội chứng nghiện, hiện đang cai nhưng ở trong môi trường được bảo vệ / Động kinh cơn lớn (đã biến đổi nhân cách mức độ nhẹ); Bệnh kèm theo: Điếc dẫn truyền hai bên / Thủng màng nhĩ / Viêm tai xương chũm mãn tính hai bên. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD10), có mã bệnh là: F10.21/G40.6, bệnh kèm theo H90.0/H72/H70.1.

- Tại tất cả các thời điểm đã nêu trên, bị can Trần Văn N hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

* *Vật chứng Vụ án:* 01 (một) con dao có chiều dài 37,8cm, cán bằng gỗ dài 13cm có hai đầu bọc khuy bằng kim loại, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi dao nhọn, lưỡi dao nơi rộng nhất là 3,8cm.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi vụ án xảy ra, Trần Văn N đã tác động gia đình hộ trợ khắc phục một phần hậu quả với số tiền là 25.000.000đ tiền mai táng phí. Chị Hoàng Thị Thành là con gái ruột của ông Hoàng Văn B, là người được ủy quyền trong vụ án yêu cầu Trần Văn N phải đền bù phần dân sự với số tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Bản cáo trạng số 210/CT - VKS – P2 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Trần Văn Ngữ về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Văn N thừa nhận ông Hoàng Văn B chết là do bị cáo gây ra;

- Tại phiên tòa đại diện hợp người bị hại đề nghị về hình phạt đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N; Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo Trần Văn N bồi thương 50.000.000đ ngoài số tiền đã bồi thường.

- Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm b, s, l khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn N 15 - 16 năm tù về tội "Giết người".

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo N bồi thường tiền tổn thất tinh thần 50.000.000đ ngoài số tiền đã bồi thường, bị cáo đồng ý nên đề nghị HĐXX chấp nhận sự thoải thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại.

Về vật chứng vụ án: 1 con dao thu giữ trong vụ án là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Văn N phát biểu: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên nhất trí như tội danh Viện kiểm sát truy tố. Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục một phần dân sự cho gia đình bị hại. Bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, bị cáo có bố và mẹ là người có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, s, q khoản 1,2 Điều 51 BLHS, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Văn N đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư, không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, Luật sư và bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình

sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ phút ngày 18/3/2022 ông Hoàng Văn B đến nhà Trần Văn N ở thôn Chính Thanh, xã T, huyện H, tỉnh N chơi, sau đó N và ông B ngồi uống rượu với nhau. Đến khoảng gần 14 giờ cùng ngày, trong khi uống rượu thì giữa ông B và N cãi nhau một lúc nên ông B đi đến giường ngủ trong nhà của N nằm. Ngữ đã lấy con dao của gia đình đâm, chém nhiều nhát vào đầu và người của ông B làm cho ông B chết tại chỗ do " *Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do đa vết thương làm đứt vỡ xương hộp sọ, xuất huyết não, đứt thủng Phổi phải và gan*".

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn N đã phạm vào tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về hành vi tính chất phạm tội của bị cáo thấy rằng: Tại phiên tòa và quá trình điều tra thể hiện bị cáo có một phần hạn chế về nhận thức nhưng bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao đâm nhiều nhát vào người bị hại gây nên cái chết cho người bị hại là vi phạm pháp luật nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi trái pháp luật của mình gây ra. Do đó, đủ căn cứ kết luận chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhặt trong khi uống rượu mà bị cáo Trần Văn N đã dùng dao đâm nhiều nhát dẫn tới ông Hoàng Văn B bị chết, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường tính mạng của người bị hại được pháp luật bảo vệ đồng thời còn gây ra ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây mất tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thời gian dài, mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục người phạm tội và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn, đã tác động gia đình bị hại khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có bố mẹ là người có công với cách mạng. Căn cứ kết luận pháp y Tâm thần của Phân viện Pháp y tâm thần Bắc Miền Trung - Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

+ Tại thời điểm trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị can Trần Văn N bị bệnh: Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu với hội chứng nghiện/ Động kinh cơn lớn (đã biến đổi nhân cách mức độ nhẹ); Bệnh kèm theo: Điếc dẫn truyền hai bên / Thủng màng nhĩ / Viêm tai xương chũm mãn tính hai

bên. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD10), có mã bệnh là: F10.2/G40.6, bệnh kèm theo H90.0/H72/H70.1.

+ Tại thời điểm sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Trần Văn N bị bệnh: Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu với hội chứng nghiện, hiện đang cai nhưng ở trong môi trường được bảo vệ / Động kinh cơn lớn (đã biến đổi nhân cách mức độ nhẹ); Bệnh kèm theo: Điếc dẫn truyền hai bên / Thủng màng nhĩ / Viêm tai xương chũm mãn tính hai bên. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD10), có mã bệnh là: F10.21/G40.6, bệnh kèm theo H90.0/H72/H70.1.

- Tại tất cả các thời điểm đã nêu trên, bị can Trần Văn N hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần với số tiền 50.000.000đ ngoài số tiền mai táng phí đã bồi thường, bị cáo đồng ý bồi thường. Do đó, chấp nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa giữa đại diện hợp người bị hại và bị cáo tại phiên tòa buộc bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp cho người bị hại số tiền 50.000.000đ.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 con dao thu giữ trong vụ án là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 12 (mười hai) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/3/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 591 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn N bồi thường cho Bà Trần Thị T và bà Hoàng Thị Thành (đại diện hợp pháp cho người bị hại) số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có chiều dài 37,8cm, cán bằng gỗ dài 13cm có hai đầu bọc khuy bằng kim loại, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi dao nhọn, lưỡi dao nơi rộng nhất là 3,8cm.

Đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 10 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000đ án phí dân sự.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo Trần Văn N, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Nơi nhận:
- TAND Cấp Cao;
- VKSND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND x.Võ Liệt, h.Thanh Chương;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hải Minh

THẨM PHÁN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Minh **Nguyễn Thị Huyền**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Ngô Xuân Thanh **Nguyễn Phan Tĩnh**

Trần Đình Đường